| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LÝ NHÂN**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày: 31-10-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Đỗ Quốc Huy.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Quốc Tuấn;

2. Bà Lê Thị Thu Hiền.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà:*** Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Cao Chiến T, sinh năm 1973 tại Hà Nội; nơi cư trú: Số nhà 28, ngõ 279, phố Đ, làng Đ, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao M và bà Trương Thị P (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 2000 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; cùng nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam (là bố, mẹ đẻ của chị T). Bà Nguyễn Thị H ủy quyền cho ông Nguyễn Văn L tham gia tố tụng *(Theo giấy ủy quyền lập ngày 22/5/2019);* có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Tuấn Đ, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Đinh Công C; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ ngày 16/5/2019, Cao Chiến T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F2-3383 (không có giấy phép lái xe theo quy định) đi trên đường ĐT491 hướng từ xã B đi xã N để tìm quán ăn cơm tối. Khi đi đến địa phận thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam nhưng không tìm thấy quán bán cơm nên T giảm tốc độ còn khoảng 20-25km/h, bật xi nhan trái, điều khiển xe quay đầu lại theo hướng ngược chiều vừa đi, trước khi quay xe, T quan sát qua gương chiếu hậu thấy có một xe mô tô do chị Nguyễn Thị Bích T điều khiển chạy cùng chiều do tự tin cho rằng xe mô tô chị T điều khiển còn cách xa nên T vẫn cho xe quay đầu lại, khi bánh trước xe mô tô của T đi qua vạch kẻ tâm đường khoảng 0,5 - 01m về bên phải theo hướng từ xã N đi xã B, bánh trước và đầu xe đang quay về hướng C - xã B (ngược chiều với T vừa đi) thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 90A1-019.24 do chị T điều khiển, tại phần đường bên phải, hướng xã N đi xã B. Hậu quả chị T bị thương tích được đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức đến ngày 17/5/2019 thì tử vong, xe mô tô do chị T điều khiển bị hư hỏng; vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 90F2-3383; xe mô tô biển kiểm soát 90A1-019.24 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy Q.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị Bích T.

- Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 64/19/TT ngày 27/5/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận: Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tử vong cho nạn nhân Nguyễn Thị Bích T là: *"Chấn thương sọ não nặng làm vỡ xương hộp sọ gây dập não, phù não"* .

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 09/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân, xác định: Thiệt hại do hư hỏng của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90A1-019.24 là 115.320 *(Một trăm mười lăm nghìn ba trăm hai mươi)* đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 50.000.000 *(Năm mươi triệu)* đồng cho gia đình chị T, đại diện cho gia đình chị T xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp.

- Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90A1-019.24 cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Tuấn Đ, anh Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Fanilim màu nâu, biển kiểm soát 90F2-3383 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy Q; 01 gói niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Bản cáo trạng số 51/CT-VKSLN ngày 23/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân truy tố Cao Chiến T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Chiến T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét, giải quyết. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và án phí vụ án.

- Đại diện của bị hại, ông Nguyễn Văn L có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T theo quy định của pháp luật; về trách nhiệm dân sự các bên đã giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị cáo Cao Chiến T không tranh luận, bào chữa gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, định giá tài sản và các chứng cứ khác lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 16/5/2019, tại địa phận thôn C, xã B, huyện L, tỉnh Hà Nam, Cao Chiến T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 90F2-3383 (không có giấy phép lái xe theo quy định), đang tham gia giao thông trên trục đường ĐT491 thì chuyển hướng quay đầu xe nhưng không đảm bảo quy tắc giao thông đường bộ, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, dẫn đến bánh trước xe mô tô do T điều khiển va chạm với bàn chân phanh phía bên phải của xe mô tô biển kiểm soát 90A1-019.24 do chị Nguyễn Thị Bích T điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm chị T bị thương tích, chấn thương sọ não, được gia đình đưa đi Bệnh viện Việt Đức cấp cứu, đến ngày 17/5/2019 thì tử vong; xe mô tô do chị T điều khiển bị hư hỏng, thiệt hại 115.320 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Cao Chiến T đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng. Bị cáo điều khiển xe mô tô là phương tiện tham gia giao thông đường bộ nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định; khi chuyển hướng quay đầu xe không đảm bảo an toàn, quy tắc giao thông đường bộ nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xem xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, đại diện của bị hại là ông Nguyễn Văn L có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa ông L thay đổi quan điểm đề nghị xét xử theo quy định của pháp luật, nên bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Fanilim màu nâu, biển kiểm soát 90F2-3383 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy Q là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo; 01 gói niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với nạn nhân Nguyễn Thị Bích T không có giấy phép lái xe khi tham gia giao thông. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90A1 - 019.24 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tuấn Đ (là cậu ruột của nạn nhân). Ngày 16/5/2019 chị T tự lấy chiếc xe môt tô trên mà không có sự đồng ý của anh Đ khi tham gia giao thông thì xẩy ra tai nạn, nên không xem xét trách nhiệm của anh Đ về hành vi giao xe cho người không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cao Chiến T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Cao Chiến T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại bị cáo Cao Chiến Thắng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Fanilim màu nâu, biển kiểm soát 90F2-3383 và 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Duy Q.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong hoàn lại mẫu vật sau giám định.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lý Nhân ngày 25/9/2019.

**3.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Cao Chiến T phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đỗ Quốc Huy**